

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2021.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
Năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty/Name of company: **Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam - VIETNAM ELECTRONICS AND INFORMATICS JOINT STOCK CORPORATION**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 15 Trần Hưng Đạo – Phường Phan Chu Trinh – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội

Tầng 11 Tòa nhà MIPEC số 229 Phố Tây Sơn – Quận Đống Đa – Hà Nội.

- Điện thoại/ Telephone: : (84-24) 38256404 Fax: (84-24) 38264786 Email: info@viettronics.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 438.000.000.000 VNĐ (Bốn trăm ba mươi tám tỷ đồng).

- Mã chứng khoán/ Securities code: VEC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01-2020 NQ/ĐT-ĐHĐCĐ	26/06/2020	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả hoạt động năm 2019.- Thông qua kế hoạch SXKD 2020.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.- Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020.- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.- Thông qua điều lệ sửa đổi bổ sung.- Các nội dung khác theo thẩm quyền/ chương trình họp của ĐHĐCĐ thường niên.

II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the

Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>) <i>Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Lê Thanh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	17/7/2017	
2	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	17/7/2017	
3	Đỗ Thị Thuý Hương	Thành viên HĐQT	17/7/2017	
4	Vũ Hải Vĩnh	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
5	Nguyễn Văn Đông	Thành viên HĐQT	26/06/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Lê Thanh Tuấn	15	100%	
2	Nguyễn Tiến Dũng	15	100%	
3	Đỗ Thị Thuý Hương	15	100%	
4	Vũ Hải Vĩnh	7	46%	Mới được bầu bổ sung từ 26/06
5	Nguyễn Văn Đông	7	46%	Mới được bầu bổ sung từ 26/06

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã họp 15 lần bằng hình thức tổ chức họp/ lấy phiếu ý kiến, có 18 Nghị quyết đề ra nhằm định hướng, quyết định chủ trương, kế hoạch cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đồng thời chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, góp phần nâng cao năng lực quản trị của bộ máy điều hành, tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý vốn, phát triển sản xuất kinh doanh cho Tổng công ty.

Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của ban điều hành được tiến hành thường xuyên, liên tục. Các vấn đề lớn như nhân sự Ban điều hành, quản lý người đại diện tại các đơn vị có vốn góp; Định hướng, chủ trương thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền, quy chế và các quy định liên quan được HĐQT kịp thời quyết định, chỉ đạo để phù hợp mô hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đảm bảo tính hiệu quả, đúng quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees:

Tính đến nay, Tổng công ty chưa thành lập tiểu ban nào trực thuộc Hội đồng quản trị. Hoạt động của các ban chức năng, các ban chuyên trách của Tổng Công ty đều gắn với nội dung định hướng của Nghị quyết đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)/ Resolutions/ Decisions of the Board of Directors

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	44 NQ/ĐT-HĐQT	23/01/2020	Tiếp tục Ủy quyền người đại diện vốn tại Công ty con có vốn góp của Tổng công ty (BELCO).
2	45 NQ/ĐT-HĐQT	22/01/2020	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại Tổng công ty.
3	46 NQ/ĐT-HĐQT	15/01/2020	Cơ cấu người đại diện vốn tại công ty con có vốn góp của Tổng công ty (CMT)
4	47 NQ/ĐT-HĐQT	15/01/2020	Một số nội dung điều chỉnh hợp đồng khai thác, kinh doanh của Tổng công ty.
5	48 NQ/ĐT-HĐQT	11/03/2020	Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Trường VTC trong Quý I/2020.
6	49 NQ/ĐT-HĐQT	17/04/2020	Lùi thời gian tổ chức ĐHCĐ năm 2020 của Tổng công ty.
7	50 NQ/ĐT-HĐQT	08/06/2020	Cơ cấu người đại diện vốn tại các Công ty con có vốn góp của Tổng công ty.
8	51 NQ/ĐT-HĐQT	25/06/2020	Thông qua chương trình và các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
9	52 NQ/ĐT-HĐQT	09/07/2020	Cơ cấu Ban điều hành tại công ty con có vốn góp của Tổng công ty (Belco).
10	53 NQ/ĐT-HĐQT	22/07/2020	Cơ cấu người đại diện vốn tại công ty con có vốn góp của Tổng công ty (VTB).
11	54 NQ/ĐT-HĐQT	21/08/2020	Thông qua hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2020 của Tổng công ty.
12	55 NQ/ĐT-HĐQT	24/08/2020	Thông qua Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của Tổng công ty.
13	56 NQ/ĐT-HĐQT	16/09/2020	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại Tổng công ty.
14	57 NQ/ĐT-HĐQT	29/09/2020	Thông qua việc chuyển xếp lương của người quản lý Tổng công ty sang thang bảng lương mới.
15	58 NQ/ĐT-HĐQT	05/10/2020	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại Tổng công ty.
16	59 NQ/ĐT-HĐQT	30/10/2020	Thông qua việc xếp lương cho Phó Tổng Giám đốc mới tại Tổng công ty.
17	60 NQ/ĐT-HĐQT	28/12/2020	Thông qua việc xếp lương cho Phó Tổng Giám đốc tại Tổng công ty.
18	61 NQ/ĐT-HĐQT	25/12/2020	Thông qua hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2020 của Tổng công ty.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020)/ *Supervisory Board (annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
---------	--	----------------------------	--	---

	<i>Board of Supervisors/ Audit Committee</i>		<i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	
1	Vũ Hoài Anh	Trưởng Ban kiểm soát	17/7/2017	Cử nhân đại học
2	Phạm Văn Chung	TV Ban kiểm soát	17/7/2017	Cử nhân đại học
3	Nguyễn Minh Đức	TV Ban kiểm soát	17/7/2017	Cử nhân đại học

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/ *Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Vũ Hoài Anh	6	100%	100%	
2	Phạm Văn Chung	6	100%	100%	
3	Nguyễn Minh Đức	6	100%	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders: Ban kiểm soát họp theo định kỳ 1 quý/ 1 lần, có tổng cộng 3 cuộc họp để triển khai nhiệm vụ, chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/
The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers: Được thực hiện thường xuyên, đảm bảo theo quy chế/ quy định.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any): Phối hợp với người đại diện vốn, các ban chức năng của Tổng công ty tiến hành công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động tại các đơn vị thành viên có vốn góp của Viettronics.*

IV. Ban điều hành/ Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Bùi Mạnh Hùng	09/04/1961	Kỹ sư	17/7/2017
2	Vũ Hải Vĩnh	18/07/1968	Thạc sĩ kinh tế	17/7/2017
3	Nguyễn Văn Đông	01/01/1977	Tiến sĩ kinh tế	17/7/2017
4	Phạm Nguyên Anh	05/03/1981	Thạc sĩ kinh tế	08/10/2020

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Nguyễn Trung Dũng	12/02/1967	Cử nhân đại học	17/7/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance: Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
NHIỆM KỲ III (2017-2022)								
1	Lê Thanh Tuấn		Chủ tịch HĐQT	Căn cước công dân số: 001079017220	P 202 B26 Nam Thành Công – Đống Đa – Hà Nội	17/7/2017		Nhiệm kỳ III
2	Nguyễn Tiến Dũng		TV HĐQT	CMND số: 013410336	P204 CT3A X2 Bắc Linh Đàm Hoàng Mai Hà Nội	17/7/2017		Nhiệm kỳ III
3	Đỗ Thị Thúy Hương		Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành	CMND số: 011388762	Số 161 LỘ ĐỨC, QUẬN HAI BÀ TRUNG, HÀ NỘI	17/7/2017		Nhiệm kỳ III
4	Bùi Mạnh Hùng		Phó Tổng giám đốc phụ trách chung	CMND số: 011499580	15 ngõ 50 phố Kim Hoa, Đống Đa, Hà Nội	17/7/2017		Nhiệm kỳ III
5	Vũ Hải Vĩnh		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	CMND số: 026068000016	Nhà L1, Ciputra, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Từ 17/7/2017 là Phó tổng giám đốc nhiệm kỳ 3, Từ 26/06/2020 là TV HĐQT nhiệm kỳ 3 (bầu bổ sung)		Nhiệm kỳ III
6	Nguyễn Văn Đông		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	CMND số: 0127300032	TT Ban tuyên huấn TW 198 Tây Sơn – P. Trung Liệt – Q.	Từ 17/7/2017 là Phó tổng giám đốc nhiệm kỳ 3, Từ		Nhiệm kỳ III

					Đông Đa – TP. Hà Nội	26/06/2020 là TVHĐQT nhiệm kỳ 3 (bầu bổ sung)		
7	Vũ Dương Ngọc Duy		Phó Tổng giám đốc	CMND số: 020823224 do CA TPHCM cấp	68 đường Ba Vân P14 Q. Tân Bình - TPHCM	17/7/2017		Nhiệm kỳ III
8	Phạm Nguyên Anh		Phó Tổng giám đốc	CMND số: 022081001673	Nhà B1 Ngõ 67 Phố Văn Cao, Quận Ba Đình, Hà Nội	08/10/2020		Nhiệm kỳ III
9	Nguyễn Trung Dũng		Kế toán trưởng	CMND số: 001067001314	P503, L2, 93 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội	17/7/2017		Nhiệm kỳ III
10	Vũ Hoài Anh		Trưởng ban Kiểm soát	CMND số: 011726365	Số 7 Ngách 296/36 Ngõ 296 Minh Khai – Quận Hoàng Mai – TP Hà Nội	17/7/2017		Nhiệm kỳ III
11	Phạm Văn Chung		Thành viên Ban Kiểm soát	CMND số: 013078203	Phòng 902 Số 6A, Bán Đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	17/7/2017		Nhiệm kỳ III
12	Nguyễn Minh Đức		Thành viên Ban Kiểm soát	CMND số: 013157151	34 Tổ 1 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân - HN	17/7/2017		Nhiệm kỳ III

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: Không có.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transacti</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number,</i>	Ghi chú <i>Note</i>
---------	---	--	---------------------------------	--	---	--	--	------------------------

			NSH No. *, date of issue, place of issue		ons	rõ ngày ban hành) Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)	ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power : Không có.

St t N o.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relation ship with internal person	Chức vụ tại CTNY Position at listed company	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No. , date of issue, place of issue	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries, the company which listed company control	Thời điểm giao dịch Time of transaction	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/ and certificates hold after the transaction	Ghi chú Note

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật

chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Annual reports):*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	(Tên người nội bộ/ Name of internal person)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ Name affiliated person							
	...							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Nguyễn Thị Thu Hoài	Bùi Mạnh Hùng	5000	0,01%	0	0%	Bán
2	Đỗ Gia Phan	Đỗ Thị Thúy Hương	9000	0,02%	0	0%	Bán

3	Đỗ Gia Thăng	Đỗ Thị Thúy Hương	3000	0,01%	0	0%	Bán
4	Đỗ Thị Thúy Hương		20000	0,05%	5700	0,01%	Bán
5	Đỗ Thị Thúy Hương		5700	0,01%	3700	0,01%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định quan trọng để định hướng triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý người đại diện, tham gia định hướng hoạt động điều hành tại các công ty có vốn góp theo phân cấp/ thẩm quyền... Cụ thể như sau:

- Định hướng trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo phân cấp, thẩm quyền.
- Cơ cấu, bổ nhiệm, kiện toàn hệ thống người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người đại diện phát huy năng lực quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ với các doanh nghiệp được phân công, nỗ lực hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông đề ra.
- Thực hiện các nội dung có liên quan theo định hướng, chiến lược phát triển của Tổng công ty và theo thẩm quyền/ phân cấp.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- CBTT trên website;
- Lưu VT, KHĐT.



1000



ĐẠI LƯƠNG
CẤP ĐỘ
CHỨC VỤ
CHỨC DANH

Thị trấn Bắc Sơn

Đã thực hiện theo quy định của pháp luật

Thị trấn Bắc Sơn là một thị trấn thuộc huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Thị trấn Bắc Sơn là một thị trấn mới được thành lập vào năm 2000. Thị trấn Bắc Sơn có diện tích tự nhiên là 1.500 ha. Thị trấn Bắc Sơn có dân số là 10.000 người. Thị trấn Bắc Sơn là một thị trấn mới được thành lập vào năm 2000. Thị trấn Bắc Sơn có diện tích tự nhiên là 1.500 ha. Thị trấn Bắc Sơn có dân số là 10.000 người. Thị trấn Bắc Sơn là một thị trấn mới được thành lập vào năm 2000. Thị trấn Bắc Sơn có diện tích tự nhiên là 1.500 ha. Thị trấn Bắc Sơn có dân số là 10.000 người.

ĐẠI LƯƠNG
CẤP ĐỘ
CHỨC VỤ
CHỨC DANH

ĐẠI LƯƠNG
CẤP ĐỘ
CHỨC VỤ
CHỨC DANH